

BẢN NGÂN SÁCH DÀNH CHO CÔNG DÂN



*Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021
Trình Hội đồng nhân dân Thành phố
Tháng 12/2020*

1. Bối cảnh

Nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2021 triển khai trong bối cảnh nền kinh tế - xã hội có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen; đặc biệt là đại dịch Covid-19, biến đổi khí hậu, thiên tai tiếp tục diễn biến phức tạp, tác động không nhỏ đến việc thực hiện các chính sách kinh tế vĩ mô của Trung ương và việc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước cũng như tình hình cân đối thu chi của Thành phố năm 2021.

2. Nguyên tắc xây dựng và phân bổ dự toán năm 2021

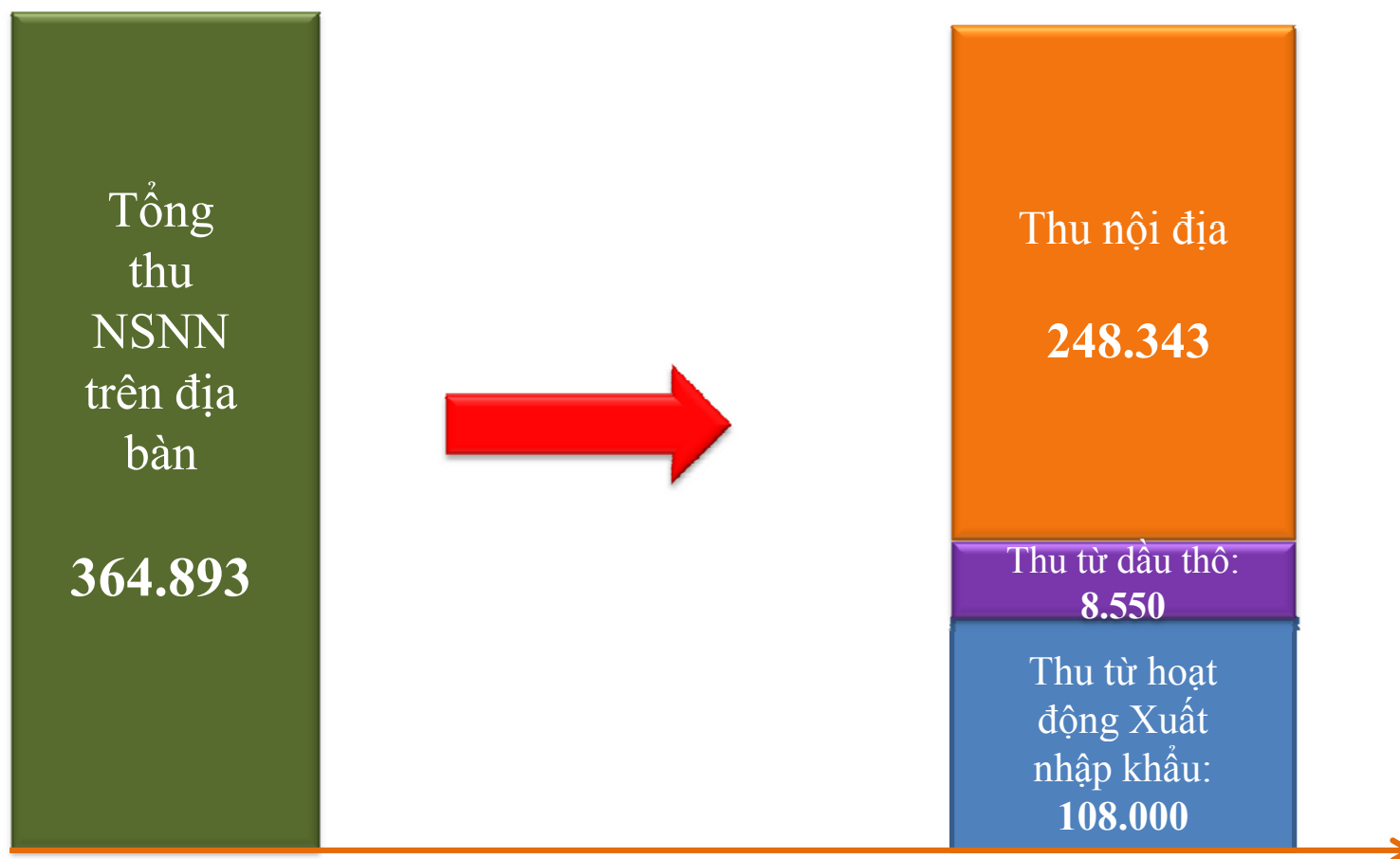
Việc xây dựng dự toán thu, chi NSNN bám sát mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố năm 2021 và giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

Dự toán chi ngân sách địa phương xây dựng theo quy định của Luật NSNN, đảm bảo ưu tiên bố trí đủ dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện các dự án, nhiệm vụ đã cam kết, chế độ chính sách đã ban hành

Theo Nghị quyết số 122/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội thì cho kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2017-2020 sang năm 2021. Lùi thời gian ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên sang năm 2021 để áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách mới. Do đó, tại Thành phố, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, định mức phân bổ chi thường xuyên tiếp tục thực hiện theo quy định hiện hành.

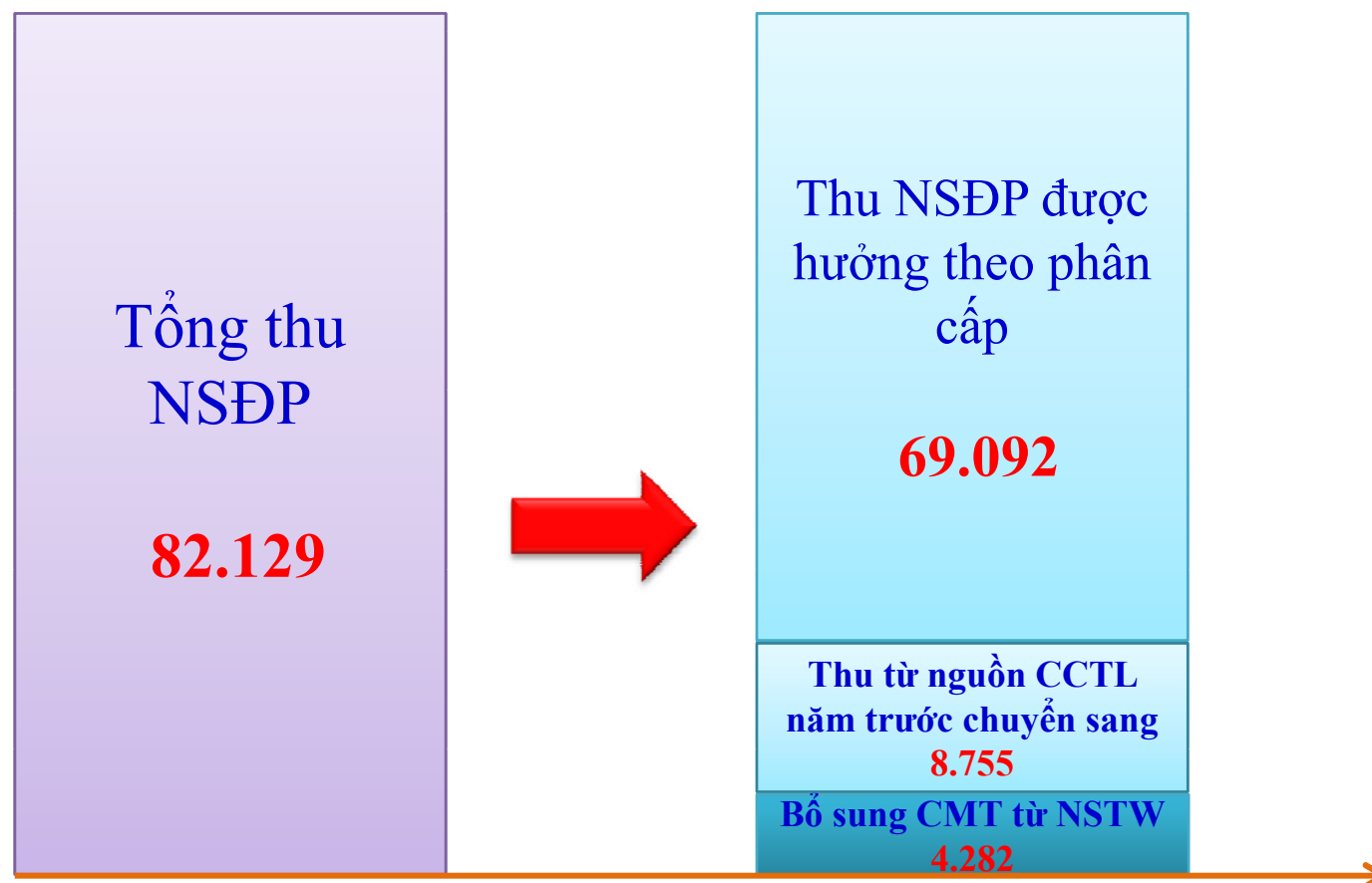
3. Dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2021

Đơn vị: tỷ đồng



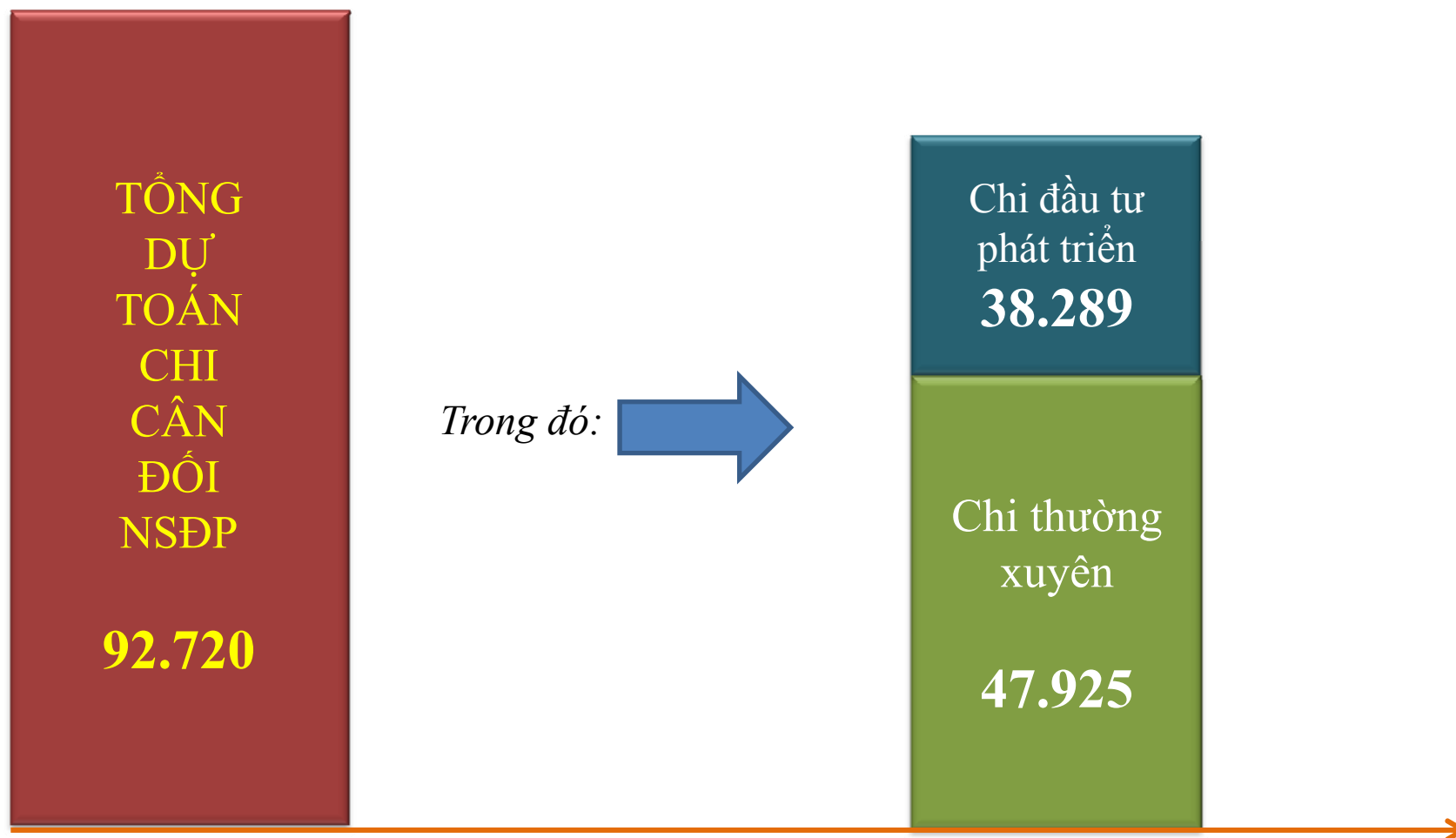
4. Dự toán thu ngân sách Địa phương

Đơn vị: tỷ đồng



5. Dự toán chi cân đối NSDP và phương án phân bổ dự toán

Đơn vị: tỷ đồng



5. Dự toán chi cân đối NSDP và phương án phân bổ dự toán

5.1. Chi đầu tư phát triển: 38.289 tỷ đồng, (Chiếm tỷ trọng 44,94% tổng chi cân đối NSDP), gồm:

- Chi đầu tư phát triển cân đối từ số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là **23.416 tỷ đồng**.
- Chi đầu tư phát triển từ nguồn bội chi ngân sách địa phương theo mức Quốc hội phê duyệt là **14.873 tỷ đồng**.

5. Dự toán chi cân đối NSDP và phương án phân bổ dự toán

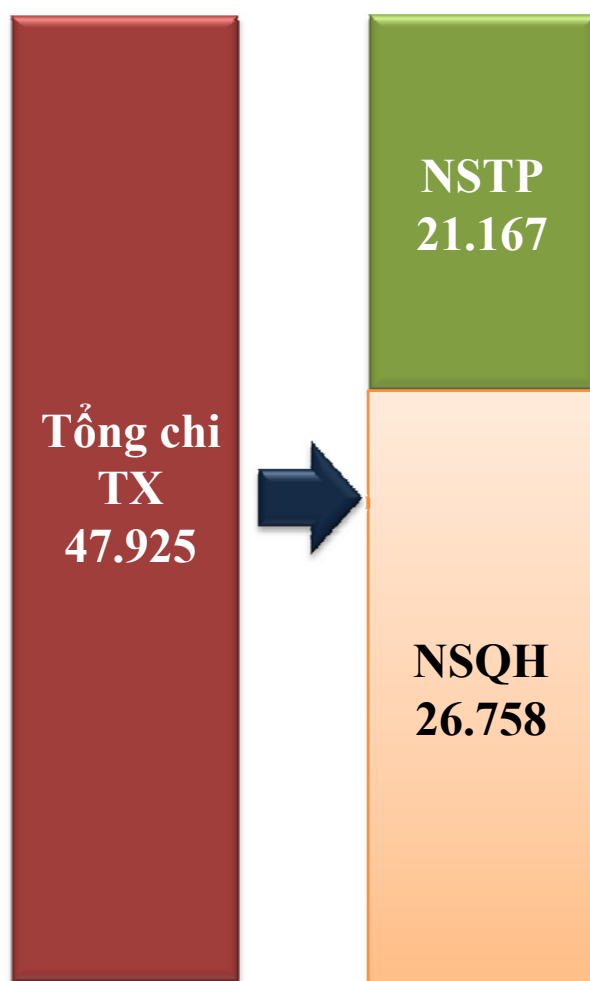
5.2. Chi thường xuyên:

1. Dự toán chi thường xuyên được xây dựng trên cơ sở mức lương tối thiểu chung 1.490.000 đồng/tháng; trong đó, sử dụng nguồn cải cách tiền lương để đảm bảo nhu cầu chênh lệch tiền lương tăng từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng.
2. Bố trí dự toán chi thường xuyên theo từng lĩnh vực, bảo đảm đúng chính sách, chế độ, trong phạm vi dự toán chi ngân sách nhà nước, cập nhật đầy đủ các chế độ, chính sách hiện hành theo quy định của Trung ương và Thành phố.
3. Đẩy mạnh giao tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, giảm dần mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để có nguồn tăng chi đầu tư, chi hỗ trợ trực tiếp cho người có công với cách mạng, người nghèo và các đối tượng chính sách để được tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu.

5. Dự toán chi cân đối NSDP và phương án phân bổ dự toán

5.2. Chi thường xuyên: 47.925 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 47,43 % tổng chi cân đối ngân sách địa phương, cụ thể:

Đơn vị: tỷ đồng



Trong đó:

- Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 3.263 tỷ đồng
- Chi khoa học công nghệ: 1.027 tỷ đồng

Trong đó:

- Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 13.909 tỷ đồng

5. Dự toán chi cân đối NSDP và phương án phân bổ dự toán

5.2. Chi thường xuyên ngân sách

- *Chi giáo dục – đào tạo và dạy nghề: 17.172 tỷ đồng* (khối Thành phố: 3.263 tỷ đồng; khối quận – huyện: 13.909 tỷ đồng), tăng 7,45% so dự toán năm 2020. Nếu không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND thì chi giáo dục – đào tạo và dạy nghề là 12.333 tỷ đồng, tăng 2,08% so với dự toán năm 2020, chiếm tỷ trọng 30,57% trong tổng chi thường xuyên

- *Chi khoa học và công nghệ: 1.027 tỷ đồng*, giảm 0,97% so dự toán năm 2020. Nếu không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND thì Chi khoa học và công nghệ là 999 tỷ đồng, giảm 1,21% so dự toán năm 2020, chiếm tỷ trọng 2,44% trong tổng chi thường xuyên.

5. Dự toán chi cân đối NSDP và phương án phân bổ dự toán

5.3. Chi trả nợ lãi : 1.424 tỷ đồng.

5.4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 11 tỷ đồng.

5.5. Dự phòng ngân sách: 3.300 tỷ đồng.

6. Bổ sung cho ngân sách Quận - Huyện

18.335 tỷ đồng

13.932 tỷ đồng

4.403 tỷ đồng

Số bổ sung từ ngân sách
cấp trên

Số bổ sung từ ngân sách
cấp trên để thực hiện
cải cách tiền lương

7. Dự kiến tình hình vay, trả nợ

1. Kế hoạch vay:

Dự kiến tổng mức vay trong năm là **16.026,200 tỷ đồng**, đảm bảo trong hạn mức dư nợ và bội chi của ngân sách địa phương do Quốc hội quyết định; trong đó: vay để bù đắp bội chi ngân sách là **14.873,100 tỷ đồng** và vay để trả nợ gốc là **1.153,100 tỷ đồng**.

2. Kế hoạch trả nợ

Trong năm 2021, dự kiến các khoản nợ vay đến hạn thanh toán là **2.577,300 tỷ đồng** (gồm nợ gốc **1.153,100 tỷ đồng**, lãi và phí **1.424,200 tỷ đồng**). Theo đó, khoản trả lãi và phí **1.424,200 tỷ đồng** được bố trí trong dự toán chi cân đối ngân sách thành phố; khoản trả nợ gốc **1.153,100 tỷ đồng** được sử dụng từ nguồn vay mới để trả nợ.

8 Một số đề xuất, giải pháp

Một là

- Cải thiện môi trường kinh doanh cạnh tranh, hấp dẫn, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

Hai là

- Thực hiện cải cách hành chính, đẩy mạnh cải cách thủ tục quản lý thuế, hạn chế tối đa tình trạng trốn thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế qua từng năm

Ba là

- Tăng cường quản lý tài chính doanh nghiệp, đẩy mạnh cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

Bốn là

- Đẩy mạnh khai thác nguồn thu từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển nhượng nhà đất thuộc sở hữu nhà nước qua xử lý, sắp xếp theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP

8. Một số đề xuất, giải pháp

Năm là

- Cơ cấu lại thu, chi ngân sách, tăng cường quản lý nợ chính quyền địa phương, góp phần đảm bảo an toàn và bền vững nền tài chính của Thành phố

Sáu là

- Kiểm soát chặt chẽ và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản, chỉ tập trung cho các công trình, dự án trọng điểm, thực sự có hiệu quả

Bảy là

- Mở rộng và đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa đầu tư, xã hội hóa đối với các lĩnh vực sự nghiệp công trên địa bàn Thành phố

